

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TRIỆU PHONG  
TỈNH QUẢNG TRỊ**

Bản án số: 09/2022/HNGĐ-ST

Ngày 14- 6-2022

V/v “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRIỆU PHONG, TỈNH QUẢNG TRỊ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Lan Hương.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Như Tân và ông Nguyễn Trịnh  
Diễn

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Bình, Thư ký Tòa án nhân dân huyện  
Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị.

Ngày 14 tháng 6 năm 2021, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Triệu  
Phong, tỉnh Quảng Trị, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ  
lý số: 46/2022/TLST- HNGĐ ngày 21 tháng 3 năm 2022 về việc “Ly hôn, tranh  
chấp nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2022/QĐXXST-  
HNGĐ ngày 09 tháng 5 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số  
02/2022/QĐS-HNGĐ ngày 24 tháng 5 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện  
Triệu Phong giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Lê Thị Th, sinh năm 1991; nơi cư trú: Tổ A, ấp Thạnh  
Q, xã Thạnh Đ, huyện Tân Ch, tỉnh Tây N, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Minh S, sinh năm 1991; nơi cư trú: Thôn Dương  
X, xã Triệu Ph, huyện Triệu Ph, tỉnh Quảng Tr, vắng mặt lần thứ hai.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Trong đơn khởi kiện ngày 15/3/2022, nguyên đơn Bà Lê Thị Th trình bày:  
Bà Lê Thị Th và ông Nguyễn Minh S tự nguyện yêu nhau và có đăng ký kết hôn  
tại Ủy ban nhân dân xã Thạnh Đ, huyện Tân Ch, tỉnh Tây N vào ngày 26 tháng 9  
năm 2017. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian  
ngắn thì phát sinh mâu thuẫn mà nguyên nhân chủ yếu là do tính cách không  
hợp, bất đồng quan điểm, thường xuyên to tiếng, cãi vã lẫn nhau có những lúc  
không nói chuyện với nhau suốt một thời gian dài. Tình cảm vợ chồng ngày một  
nhạt phai và mâu thuẫn ngày càng tăng lên. Ông S bỏ về sống cùng bố mẹ đẻ của  
mình tại Thôn Dương X, xã Triệu Ph, huyện Triệu Ph, tỉnh Quảng Tr, vợ chồng  
sống ly thân từ đó cho đến nay. Do mâu thuẫn giữa hai vợ chồng kéo dài mà

không có hướng khắc phục, tình cảm vợ chồng không có, hai bên không thật sự thương yêu tôn trọng lẫn nhau. Với những lý do trên bà Th thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, quan hệ hôn nhân không đạt được mục đích. Vì vậy, bà Th đề nghị Tòa án giải quyết cho bà Th được ly hôn với ông Nguyễn Minh S.

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là cháu Nguyễn Ngọc Trâm A, sinh ngày 15 tháng 02 năm 2018. Hiện đang do bà Th nuôi dưỡng; nếu ly hôn, bà Th có nguyện vọng trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Ngọc Trâm A. Bà Th không yêu cầu Ông S cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản trình bày ý kiến ngày 25/3/2022, bị đơn ông Nguyễn Minh S trình bày: Ông S đồng ý với ý kiến của Bà Lê Thị Th đã trình bày về thời gian chung sống, thời gian kết hôn. Về nguyên nhân mâu thuẫn của vợ chồng thì Ông S thừa nhận: Trong quá trình chung sống giữa vợ chồng thường xảy ra mâu thuẫn mà nguyên nhân là do tính tính không hợp và không có tiếng nói chung, từ những vấn đề đó tình cảm ngày càng lạnh nhạt đi. Năm 2020, Ông S trở về quê và sinh sống cùng bố mẹ đẻ của mình tại Thôn Dương X, xã Triệu Ph, huyện Triệu Ph, tỉnh Quảng Tr từ đó cho đến nay, vợ chồng không gặp nhau, thỉnh thoảng Ông S có gọi điện cho bà Th. Nay bà Th làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn thì Ông S đồng ý.

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là cháu Nguyễn Ngọc Trâm A, sinh ngày 15 tháng 02 năm 2018, hiện đang do bà Th nuôi dưỡng; nếu ly hôn, Ông S đồng ý với nguyện vọng của bà Th là giao cháu Nguyễn Ngọc Trâm A cho bà Th trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và Ông S không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

#### **[1] Về thủ tục tố tụng:**

Sau khi nhận Thông báo thụ lý vụ án, Ông S đã nộp cho Tòa án văn bản trình bày ý kiến đề ngày 25/3/2022. Ngày 28/3/2022, bà Th có đơn xin vắng mặt tại các phiên họp và đề nghị Tòa án không tiến hành hoà giải; xin xét xử vắng mặt với lý do bà Th ở xa, đi lại khó khăn, tình hình Covid 19 diễn biến phức tạp. Ngày 31/3/2022, Tòa án ra thông báo phiên họp tiến hành kiểm tra giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ và hoà giải mở vào ngày 08/4/2022 nhưng bà Th có đơn xin vắng mặt; Ông S vắng mặt không có lý do nên Tòa án lập biên bản không tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công

khai chứng cứ và hoà giải được. Ngày 12/4/2022, Tòa án ra thông báo phiên họp tiến hành kiểm tra giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ và hoà giải mở vào ngày 22/4/2022 nhưng bà Th có đơn xin vắng mặt; Ông Sv vắng mặt không có lý do nên Tòa án lập biên bản không tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hoà giải được. Do bà Th và Ông S đều vắng mặt nên Tòa án đã gửi thông báo kết quả kiểm tra việc giao nộp chứng cứ cho Ông Sv và bà Th theo đúng quy định tại khoản 3 Điều 210 Bộ luật tố tụng dân sự. Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 238 Bộ luật Tố tụng Dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo quy định.

**[2] Về nội dung:** Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa đã thể hiện:

-Về quan hệ Hôn nhân: Hôn nhân giữa Bà Lê Thị Th và ông Nguyễn Minh S là hôn nhân hợp pháp theo đúng quy định tại Điều 8, 9 Luật Hôn nhân và gia đình. Theo văn bản trình bày của Ông Sv và bà Th thì trong quá trình chung sống giữa vợ chồng thường xảy ra mâu thuẫn mà nguyên nhân là do tính tính không hợp, vợ chồng bất đồng quan điểm dẫn đến thường xuyên to tiếng, cãi vã lẫn nhau, tình cảm vợ chồng ngày càng phai nhạt. Năm 2020, cũng vì lý do đó mà Ông Sv về quê và sinh sống cùng bố mẹ đẻ của mình tại Thôn Dương X, xã Triệu Ph, huyện Triệu Ph, tỉnh Quảng Tr, vợ chồng sống ly thân từ đó cho đến nay không quan tâm, chăm sóc đến nhau. Bà Th làm đơn đề nghị Tòa án giải quyết cho bà Th được ly hôn với ông Nguyễn Minh S. Ông S cũng đồng ý ly hôn theo yêu cầu giải quyết ly hôn của bà Th. Ngày 04/4/2022, chính quyền địa phương xã Thạnh Đông, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh xác nhận nguyên nhân mâu thuẫn giữa vợ chồng bà Th và Ông S theo đơn trình bày của Bà Lê Thị Th là đúng. Tại phiên tòa, bà Th và Ông S đều vắng mặt, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án Hội đồng xét xử xét thấy: Mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, hai người đã sống ly thân thời gian khá dài, mục đích hôn nhân không thể đạt được, đời sống chung không thể kéo dài nên cần chấp nhận đơn khởi kiện của bà Th, xử cho Bà Lê Thị Th được ly hôn với ông Nguyễn Minh S là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân gia đình.

Về con chung: Hội đồng xét xử xét thấy: Mặc dù, bà Th và Ông Sv vắng mặt tại phiên tòa nhưng Ông S đã có văn bản đồng ý giao cháu Nguyễn Ngọc Trâm A, sinh ngày 15 tháng 02 năm 2018 cho bà Th trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng theo nguyện vọng của bà Th là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 81 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã giải thích về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con nhưng bà Th vẫn không yêu cầu Ông S cấp dưỡng nuôi con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về tài sản chung và nợ chung: Quá trình giải quyết vụ án, bà Th và Ông S đều thống nhất tài sản chung và nợ chung không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

**[3] Về án phí:** Bà Th phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự và điểm a khoản 5 Điều

27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm a, b khoản 2 Điều 227, điểm a, b khoản 1 Điều 238; Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự, khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56; khoản 2 Điều 81; Điều 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình xử:

- **Về quan hệ Hôn nhân:** Xử cho Bà Lê Thị Th được ly hôn ông Nguyễn Minh S.

- **Về con chung:** Xử giao cháu Nguyễn Ngọc Trâm A, sinh ngày 15 tháng 02 năm 2018 cho Bà Lê Thị Th trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Bà Th không yêu cầu Ông Scáp dưỡng nuôi con chung.

Ông Scó quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung mà không ai được cản trở. Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- **Về án phí:** Căn cứ Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội xử buộc Bà Lê Thị Th phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng tại biên lai thu số 0000108 ngày 18 tháng 3 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Triệu Phong. Bà Lê Thị Th đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND huyện Triệu Phong;
- THADS huyện Triệu Phong;
- Ủy ban ND xã Thanh Đông;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, văn thư .

**TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

*Nguyễn Thị Lan Hương*

### **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Các Hội thẩm nhân dân**

**Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**











